Bàn về lũ lụt Quảng Bình VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG

PHAN THANH TỊNH

Đã từ bao đời nay, Quảng Bình được coi là một trong những tỉnh miền Trung bị thiên tai uy hiếp nặng nề nhất với hàng năm không dưới chục cơn bão to, nhỏ đã trực tiếp hoặc gián tiếp gây thiệt hạ về người và tài sản.

Theo thống kê trong 10 năm trở lại đây, tỉnh Quảng Bình có 36 đợt lũ, trong đó có trận mưa lũ lịch sử làm 151 người chết, 360.000 ngôi nhà bị sập, hư hỏng. Số người bị ảnh hưởng đến 1.737.000 người. Tổng giá trị thiệt hại trong 10 năm khoảng 4.800 tỷ đồng. Đặc biệt các năm 2007 và 2010 đã gây ra 3 đợt lũ rất lớn, được coi là lũ lịch sử, lũ chồng lên lũ. Đợt lũ tháng 8/2007 gây lũ lớn trên khu vực Sông Gianh, mực nước vượt cơn lũ lịch sử năm 1993 là 0,44m. Đợt lũ cuối tháng 9/2010 vượt đỉnh lũ 2007 được coi là lũ chồng lên lũ, gây thiệt hại 2.700 tỷ đồng (gấp 2 lần thu ngân sách của tỉnh năm 2010).

Lũ lụt thường bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân như do thiên nhiên gây ra, do đặc điểm địa hình địa mạo, do yếu tố con người.

Nguyên nhân do thiên nhiên gây ra:

Quảng Bình nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới, gió mùa chịu ảnh hưởng chuyển tiếp giữa hai miền Bắc Nam, nóng lạnh. Chính sự giao thoa này kết hợp với yếu tố địa hình làm cho khối không khí gần mặt đất không ổn định, dẫn đến mưa nóng đột ngột, lượng mưa bình quân 2.223mm/năm, số ngày mưa trung bình 152 ngày/năm, chủ yếu tập trung từ tháng 9 -11.

Lượng mưa từ tháng 5 - 10, năm 2010 từ 600 - 1.000mm. Đặc biệt Minh Hoá 1.400mm, Mai Hoá 1.189mm, Đồng Tâm 1.129mm lớn gấp 2 lần đợt mưa cùng kỳ 2007. Cường suất lũ trên sông Gianh rất lớn như năm 2010 vừa qua là 167cm/h, cùng với việc thuỷ triều ở biển dâng cao làm cho việc thoát lũ rất chậm, trong tháng 10/2010 đỉnh triều cao 1,2m - 1,6m.

Nguyên nhân do địa hình địa mạo:

Ngoài yếu tố chính là do thiên nhiên gây ra, địa hình tỉnh Quảng Bình hẹp và dốc từ phía Tây sang phía Đông, cùng với hệ thống sông ngòi dày đặc là phần quan trọng khiến cường độ lũ lụt thêm lớn.

**** Lưu vực sông Gianh***: Một nhánh khởi nguồn từ chân đèo Mụ Giạ, một nhánh là Rào Cái từ đỉnh PhuTốcVu và PhuCôPi (1.200m). Hai nhánh này hợp lưu tại xã Trọng Hoá với độ dốc rất lớn tạo lũ ống dữ dội ở vùng này.

Đoạn từ Tân Ấp chảy về Quảng Trạch dưới chân núi Hoành Sơn có tên là Rào Nậy với nhiều khe suối trên dải đỉnh Hoành Sơn chảy xuống hợp lưu với nguồn Rào Trổ từ Nô Bô Kịn chảy xuống địa hình rất dốc nước tràn vào các khu dân cư (Dân cư dọc hai bên sông không có đê chống lũ) các xã Đồng, Thuận, Đức, Thạch, Phong, Châu Hoá nằm trong tình trạng lũ quét bị thiệt hại lớn.

Một nhánh khác của sông Gianh là Rào Nan bắt nguồn từ xã Xuân Hoá (huyện Minh Hoá) chảy qua 2 xã Tân Hoá, Minh Hoá nằm giữa một thung lũng hẹp; hai bên là núi cao, nước thoát không kịp dâng lên thành lũ quét như trận lũ 2010 vừa qua khiến 2 xã này bị thiệt hại nặng.

Các nhà khảo sát địa hình thời Pháp trong bản đồ in năm 1942 có vẽ ký tự đoạn này chảy ngầm dưới các dãy núi đá chắn ngang đến gặp Rào Nan ở địa phận Cao Quảng nằm kẹp giữa thung lũng chảy về các xã Nam Quảng Trạch. Các xã này lại bị kẹp giữa sông Gianh và Rào Nan, nước đổ về lớn gây ngập lụt nghiêm trọng ở diện rộng.

Vùng hạ lưu sông Gianh có một nhánh là sông Son chảy từ núi cao, đến Sơn Trạch hợp với một nhánh từ động Phong Nha ra là sông Chày, các nhánh này phát nguồn từ Thượng Trạch chảy ngầm dưới hệ thống núi đá vôi Phong Nha - Kẻ Bàng tạo thành vô số những hang động sông ngầm lớn nhất thế giới. Rõ ràng vùng thượng nguồn sông Son có núi đá vôi cao lại có rào Bồng Lai từ núi Ba Rền (1.050m) đổ xuống gây thành lũ quét với cường độ lớn; gây thiệt hại nghiêm trọng cho các xã Xuân, Phúc, Sơn, Hưng, Liên Trạch trong trận lũ 2010 vừa qua.

**** Lưu vực sông Đại Gian***g: có hai nhánh chính: một nhánh từ núi Vịt Thù Lù với nhiều chi lưu phía tây huyện Lệ Thuỷ chảy theo hướng Nam bắc, 1 nhánh sau lưng dải Ba Rền chảy theo hướng Bắc - Nam đến hợp lưu tại xã Trường Xuân, Trường Sơn khi mưa lớn tạo thành lũ quét dữ dội. Đoạn này chảy về cầu Long Đại, có hai chi lưu là Rào Trù, Rào Đá đổ từ cao xuống tạo thành lượng nước lớn đổ về các xã Duy, Hàm, Hiền, Xuân, An, Tân Ninh gây ngập lụt ở diện rộng.

**** Vũng giữa huyện Lệ Thuỷ:*** Phần lớn thấp hơn mực nước biển, có nơi 0,8 - 1m, địa hình lồng chảo, chỉ cần một trận mưa vừa thì vùng này bị ngập lụt. Sông Kiến Giang lại chảy giữa vùng đồng chiêm trũng đến lòng chảo thấp là phá Hạc Hải cách cửa sông Nhật Lệ 15km. Khi mưa bão đến thuỷ triều ở biển dâng cao, nước ứ lại thoát ra biển rất chậm gây ngập lụt dài ngày và nặng ở diện rộng. Trận lũ 2010 vừa qua có nhiều gia đình thiệt hại gần trăm tấn thóc.

Nguyên nhân do con người:

- Hoạt động nuôi trồng thuỷ sản ngăn hói, ngăn sông biến thành quai đê, ngăn thoát lũ gây tình trạng lũ lụt cục bộ.

- Các tuyến đường quốc lộ Nam - Bắc tôn cao biến thành tuyến đê dài nên việc thoát lũ rất chậm.

- Việc khai thác cát sỏi dưới lòng sông làm cho mặt cắt dòng chảy thay đổi, ngăn cản dòng chảy khiến nước sông dâng lên làm sạt lỡ các bờ sông.

- Nạn phá rừng phòng hộ đầu nguồn làm mất đi lớp che phủ thực vật khiến lượng mưa từ trên đỉnh núi trút xuống nhanh gây thành lũ ống, lũ quét.

Một số giải pháp giảm thiểu thiên tai:

Trong nhiều năm qua, Đảng bộ, chính quyền và các cơ quan chuyên môn của tỉnh Quảng Bình đã có nhiều kế hoạch, biện pháp để khắc phục và giảm thiểu các thảm họa thiên tai gây ra. Trong báo cáo đánh giá nguyên nhân mưa lũ và ngập lụt kéo dài của Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão tỉnh Quảng Bình đã đề xuất một số giải pháp phòng chống và giảm thiểu thiên tai như sau:

- Nâng cao ý thức và nhận thức cho người dân, tăng cường nâng cao các hệ phương tiện phòng chống, thực hiện phương châm 4 tại chỗ.

- Cần có những quy hoạch mang tính chiến lược, quan tâm nghiên cứu những ý tưởng táo bạo (như chuyển một phần nước lũ từ sông Son thuộc sông Gianh theo kênh đào chảy về sông Lý Hòa, xây dựng thêm hồ chứa Bang, hồ Khe Văn trên thượng nguồn sông Kiến Giang). Đã có ý kiến nghiên cứu làm kênh đào lớn xuyên qua động cát thoát nước cho 2 huyện Quảng Ninh và Lệ Thủy.

- Nâng cao chất lượng thông tin trong kỳ mưa bão, bổ sung thêm các trạm thủy văn, các lưu vực Rào Trỗ, Rào Nan, sông Roòn, sông Lý Hòa, sông Đại Giang... đánh dấu vết lũ, xây dựng các cột mốc cho nhân dân biết để chủ động phòng tránh.

- Cần có thêm kế hoạch di dời dân lên các vùng đất cao, đồng thời hướng dẫn tuyên truyền cho dân làm các kiểu nhà chống bão lũ, làm những ngôi nhà to, cao tầng kết hợp với các công

(Xem tiếp trang 38)

BÀN VỀ LŨ LỤT QUẢNG BÌNH...

(Tiếp theo trang 35)

trình an sinh xã hội: trường học trạm xá, trụ sở cơ quan, hội trường, nhà văn hóa cho nhân dân tránh lũ tập thể khi bão lụt xảy ra.

- Cải tạo nâng cấp, sửa chữa các khu đập đã bị xuống cấp, hư hỏng. Nâng cấp các tuyến đê biển, đê sông, kè chống sạt lở (toàn tỉnh có 183km bờ sông, bờ biển nhưng đoạn có đê kè chắc chắn mới chỉ có trên 30km). Đẩy mạnh công tác trồng rừng cho các lưu vực sông hay bị lũ lụt tàn phá.

- Nâng cao năng lực quản lý, mua sắm hiện đại hóa các phương tiện cứu hộ, đối với các vùng thường xuyên bị ngập lụt nặng, đề nghị Nhà nước hỗ trợ mỗi nhà mua một chiếc thuyền nhỏ, thành lập các đội cứu hộ, cứu nạn, tổ chức diễn tập thường xuyên cho từng địa phương trước mùa mưa bão.

Có như vậy mới hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản khi thiên nhiên nổi giận, tạo điều kiện nhân dân tin tưởng, ổn định làm ăn, xây dựng cuộc sống ngày càng tốt đẹp, bền vững.

P.T.T

Tài liệu tham khảo:

- Các số liệu do Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão tỉnh Quảng Bình.